

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,642.64 -0.74%	266.15 -0.21%	116.22 -0.24%	46,912.30 -0.84%	50,883.68 +1.34%	23,734.02 -1.31%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Thanh khoản thấp”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/11, VN-Index giảm -12.25 điểm (-0.74%) về mức 1642.64 điểm với 131 mã tăng, 176 mã giảm và 56 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 17,863 tỷ đồng, tương ứng giảm -11.54% so với phiên trước.

Kết thúc phiên giao dịch, thanh khoản sụt giảm rõ rệt trong khi sắc đỏ lan tỏa khắp các nhóm ngành. Chỉ có ngành Smallcap giữ được mức tăng gồm Chăm sóc sức khỏe (+0.43%) và Công nghiệp (+0.58%). Ngược lại, ở nhóm ngành vốn hóa lớn, Ngân hàng (-1.12%), Dịch vụ tài chính (-1.56%) và Bất động sản (-0.06%) đều chịu áp lực từ phe bán. Cùng với đó, những ngành vốn hóa vừa cũng giảm nhẹ, tiêu biểu là Công nghệ (-0.50%), Viễn thông (-0.12%) và Năng lượng (-0.95%). Các cổ phiếu đáng chú ý: SHB (-2.16%), HDB (-3.06%), HCM (-2.17%) và EIB (-2.47%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.74%), HNX-Index (-0.21%), UPCOM-Index (-0.24%), VN30 (-0.89%), VN MID (-0.87%), VNSML (+0.05%), VNDIAMOND (-1.01%), VNFINLEAD (-1.83%), VNCOND (-0.15%), VNCONS (-1.03%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+1.13 điểm), BCM (+0.35 điểm), BMP (+0.15 điểm). Ngược lại, VPB (-1.33 điểm), VCB (-0.93 điểm), HDB (-0.82 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -1067.25 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: STB (-179.62 tỷ), VPB (-102.52 tỷ), HPG (-89.20 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: MWG (+177.46 tỷ), VIC (+71.67 tỷ), VNM (+31.08 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Khối lượng giao dịch tiếp tục ghi nhận ở mức thấp nhất kể từ phiên 11/6/2025, chỉ số vận động biên độ hẹp trong đó các nhóm ngành giao dịch trong sắc đỏ. VN-Index vẫn đi trong kênh giá đi xuống. Chỉ số tiếp tục trong xu hướng giảm trên biểu đồ ngày, tuần, tháng.

Xu hướng ngắn hạn: VN-Index vẫn nằm trong kênh giá giảm trên biểu đồ ngày, tuần, tháng. Trong phiên, thị trường rung lắc với cầu suy yếu, dòng tiền chủ yếu tập trung ở nhóm vốn hóa nhỏ trong khi giảm mạnh ở nhóm ngành vốn hóa vừa. Hiện tại, đường giá nằm dưới MA10 ngày với khối lượng giao dịch thấp. Tín hiệu hồi phục chưa xuất hiện tại các chỉ báo kỹ thuật, do đó nhà đầu tư chờ đợi điểm cân bằng của thị trường.

Xu hướng trung hạn: Xu hướng giảm đang diễn ra đồng pha trên biểu đồ ngày, tuần, tháng. Trên biểu đồ khung tuần, râu nến chạm đường MA20 tuần và bật tăng cho thấy thị trường phản ứng tốt với mức hỗ trợ trên biểu đồ. Tuy nhiên thị trường chưa xác nhận nhịp đảo chiều tăng, các tín hiệu kỹ thuật vẫn cho thấy nhịp giảm điểm tiếp diễn với MACD cắt xuống đường tín hiệu, dòng tiền MFI suy yếu và đi ra. Biên độ giảm điểm trên biểu đồ tuần chưa kết thúc.

Kết luận: Dòng tiền trên thị trường suy yếu và tập trung ở nhóm nhỏ lẻ - kém bền vững. Thanh khoản ở những phiên này sẽ khá thấp và các cổ phiếu giao dịch lỏng lẻo, biên độ điều chỉnh trung hạn chưa đủ do đó các hành động mua vào không được ưu tiên. Nhà đầu tư chú ý đến mức kháng cự động tại 1700 điểm.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

- Kháng cự - hỗ trợ:
Kháng cự 3: 1813-1820
Kháng cự 2: 1740-1780
Kháng cự 1: 1727-1740
Hỗ trợ 1: 1586-1606
Hỗ trợ 2: 1486-1530
Hỗ trợ 3: 1300-1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đang ở trong nhịp điều chỉnh thứ 2 trên biểu đồ ngày với các phiên giao dịch khá chậm đi kèm thanh khoản thấp. Các nhịp hồi phục có thể diễn ra đan xen với nhịp điều chỉnh trong xu hướng giảm. Nhà đầu tư tránh bắt đáy ở giai đoạn này do nhịp hồi phục kém bền vững và nhiều rủi ro. Các tín hiệu của chỉ báo kỹ thuật không ủng hộ xu hướng đi lên.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận. Các hành động mua mới cần chờ đợi khi thị trường về trạng thái cân bằng an toàn.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (31/10/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Các ông lớn bán lẻ Mỹ tăng giá để đối phó với thuế quan Trump
- CEO Nvidia cảnh báo: Trung Quốc sẽ chiến thắng Mỹ trong cuộc đua AI
- Mỹ cắt giảm 10% chuyến bay tại 40 sân bay, hàng trăm ngàn hành khách bị ảnh hưởng

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- 10 tháng năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9.3% so với cùng kỳ năm trước
- Sản xuất công nghiệp tháng 10/2025 duy trì nhịp tăng trưởng tích cực
- Việt Nam xuất siêu 19.56 tỷ USD trong 10 tháng đầu năm 2025

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

06/11/2025: Công bố số liệu kinh tế VN tháng 10 và 10 tháng

07/11/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

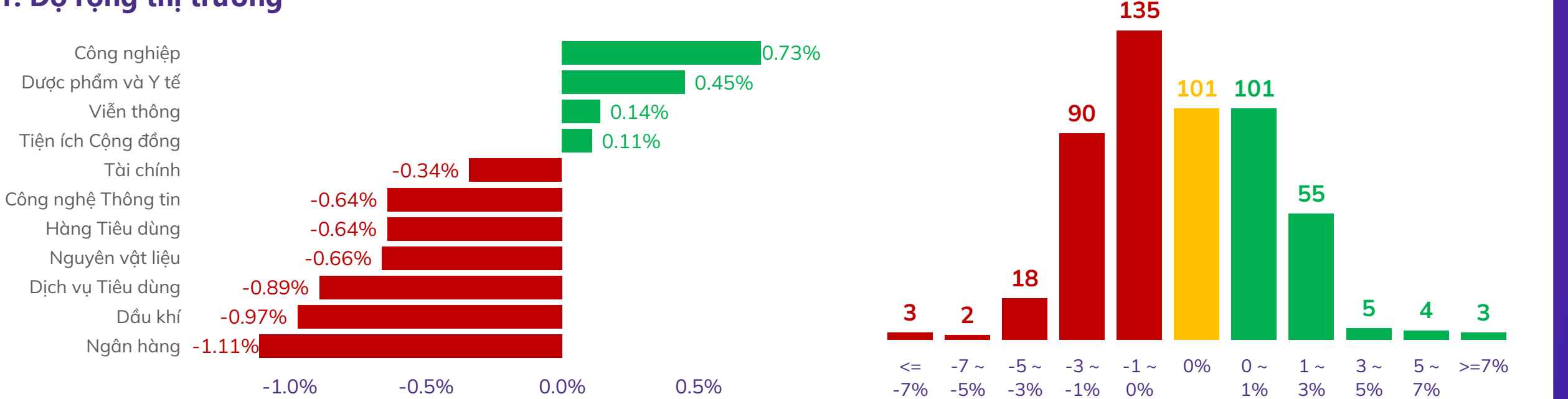
Chỉ số thị trường Việt Nam	06/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,642.64	-0.74%	-2.56%	-1.09%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,903.05	-11.42%	-30.53%	-33.68%
HNX	266.15	-0.21%	-0.71%	-3.59%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,921.77	-2.86%	5.23%	-19.84%
Upcom	116.22	-0.24%	3.18%	5.05%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	863.39	16.80%	4.31%	31.66%
P/E VNindex (x)	14.32	-0.69%	-4.34%	-5.48%
P/B VNindex (x)	1.98	-0.50%	-4.35%	-4.35%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE													
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên							
1	BCM	2.23%	HDB	-3.06%	BVH	7.77%	VRE	-10.99%	VJC	36.53%	TCB	-10.88%	
2	VIC	0.63%	STB	-2.99%	GAS	3.16%	VIC	-9.88%	VRE	26.71%	SSB	-10.51%	
3	MWG	0.12%	VPB	-2.56%	BCM	3.00%	STB	-9.27%	VRE	8.84%	SSI	-9.74%	
4			SHB	-2.16%	CTG	2.92%	TCB	-7.69%	LPB	7.18%	MBB	-9.71%	
5			VJC	-1.95%	GVR	2.14%	VJC	-7.28%	MWG	3.08%	HPG	-8.58%	
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên							
1	BMP	4.68%	CTD	-5.99%	PVD	20.78%	VSC	-12.00%	SVC	49.63%	VSC	-28.80%	
2	VGC	2.35%	HAG	-3.19%	MSH	7.50%	SVC	-11.50%	BMP	24.74%	DXS	-20.16%	
3	PVD	1.86%	VTP	-3.09%	KHG	6.91%	GEX	-11.39%	KHG	15.98%	VGC	-20.00%	
4	VSC	1.85%	SCR	-2.76%	PC1	6.68%	ORS	-10.44%	PVD	11.52%	AGG	-19.55%	
5	MSH	1.84%	DGW	-2.51%	LGC	6.67%	CTD	-8.82%	LGC	11.26%	ASM	-19.12%	
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên							
1	ICT	6.90%	BBC	-6.89%	ICT	17.54%	VIX	-16.67%	ICT	24.72%	VIX	-27.08%	
2	PAC	6.80%	SRC	-5.85%	LDG	11.33%	VPG	-15.39%	DCL	20.18%	VPG	-26.09%	
3	VAD	6.38%	DTL	-4.73%	DAT	10.86%	MHC	-12.86%	NAF	15.49%	BCG	-24.25%	
4	CCI	5.49%	SHI	-4.70%	DCL	10.66%	TDP	-10.08%	HAH	13.82%	TCD	-24.10%	
5	PMG	5.27%	SPM	-4.19%	ASP	10.07%	HVX	-8.62%	DHA	13.19%	VNE	-23.35%	

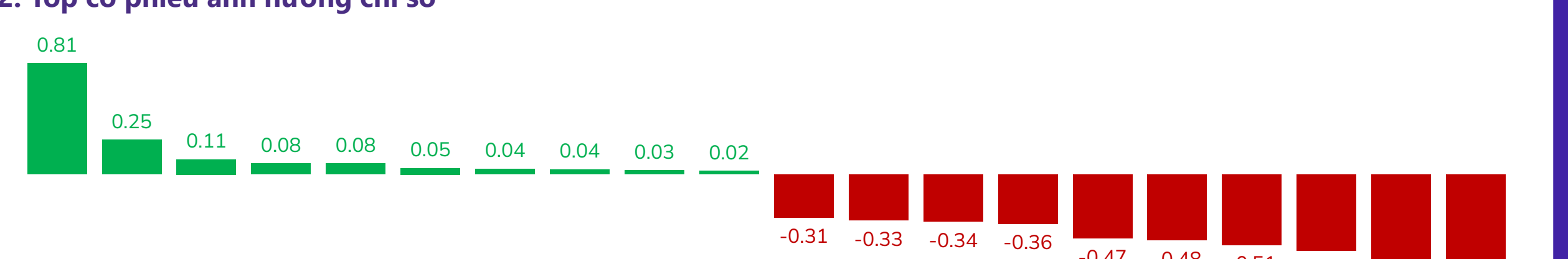
TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		06/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		23,734.02	-1.31%	-1.62%	-0.02%
Dow Jones		46,912.30	-0.84%	-1.51%	1.44%
FTSE 100		9,735.78	-0.42%	-0.21%	4.86%
Nikkei 225		50,883.68	1.34%	1.32%	11.51%
S&P 500		6,720.32	-1.12%	-2.47%	1.15%
Tỷ giá					
USD/VND		26,322.50	0.01%	-0.05%	-0.33%
USD/JPY		153.66	-0.01%	1.02%	2.52%
GBP/USD		1.31	-0.76%	-1.50%	-2.96%
EUR/USD		1.15	0.00%	-1.71%	-1.71%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	64.77	0.62%	-1.85%	-2.70%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.31	-0.69%	11.37%	34.69%
Than	USD/T	110.65	0.64%	6.50%	3.99%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,039.00	0.53%	-2.53%	-1.23%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	847.00	0.24%	0.00%	5.22%
Gỗ	USD/1000 board feet	538.00	0.19%	-2.27%	-9.43%
Đồng	USD/Lbs	4.89	0.00%	-5.05%	3.60%
Bạc	USD/t.oz	47.07	-0.19%	-0.11%	4.11%
Vàng	USD/t.oz	4,004.43	-0.50%	-2.95%	6.86%
Quặng sắt	USD/T	104.52	-1.25%	-0.99%	-0.97%
Nông nghiệp					
Lúa mì	USD/Bu	550.25	1.24%	4.61%	5.92%
Đường	USD/Lbs	14.42	0.98%	-5.69%	-5.44%
Cà phê	USD/Lbs	393.05	0.27%	-4.17%	7.00%
Cao su	USD Cents / Kg	168.20	0.00%	-3.33%	-3.00%
Lợn hơi	USD/Lbs	79.83	-0.96%	-2.05%	-19.71%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 06/11/2025

1. Độ rộng thị trường



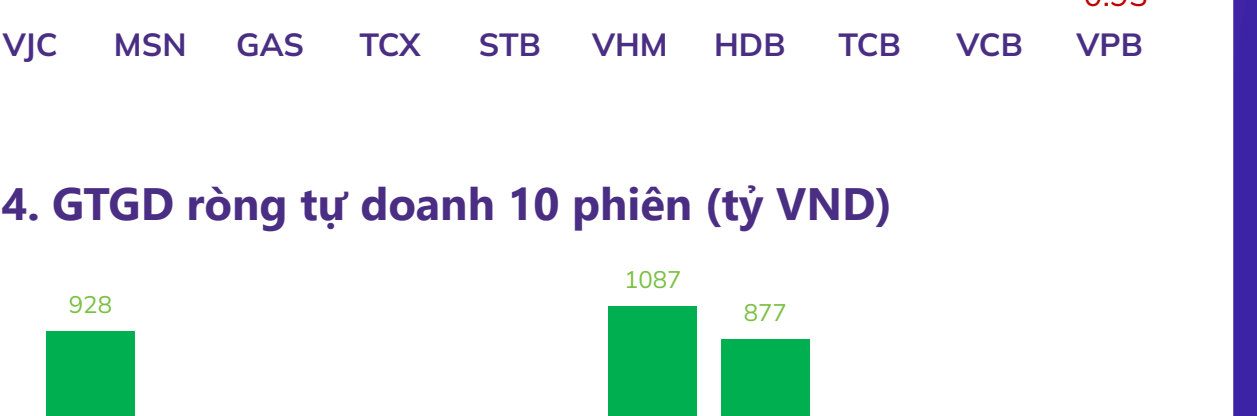
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	1,821,360	4,730,300
VIC	72,071	342,721
VNM	31,078	534,526
VPI	27,350	525,700
FPT	17,352	175,035

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCB	-1,000,000	-1,000,000
GEX	-1,000,000	-1,000,000
HPG	-1,000,000	-1,000,000
VPB	-1,000,000	-1,000,000
STB	-1,000,000	-1,000,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
TCB	1,415	4,730,300
STB	13,346	255,900
PVD	4,296	179,000
VNM	2,560	43,000
FUEMAV30	2,156	95,200

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
CTG	-21,000	-422,000
STB	-18,000	-100,000
MSN	-10,000	-484,000
MWG	-10,000	-1,000,000
VHM	-3,000	-369,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Tư hào NHẬN CỨ ĐÚP GIẢI THƯỞNG

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIỆT NAM 2024

UNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MƠI TỐT NHẤT VIỆT NAM

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ